

Bản án số: 322/2024/HS-ST
Ngày 11 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Trần Vĩnh.

2. Bà Vũ Thị Kim Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm và điểm cầu xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 308/2024/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2024/HS-QĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **DQT**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số 359A N, phường N, quận L, TP. H; Nơi ở: Số 9B ngõ 656 L, phường N, quận T, TP. H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 5/12; Họ tên cha: DVT, sinh năm 1961; Họ tên mẹ: VTGH, sinh năm 1967; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: NTT, sinh năm 1996. Bị cáo có 01 con sinh năm 2021. Danh chỉ bản số 000000549, lập ngày 20/9/2024 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** NPH, sinh năm 1990. HKTT: TDP Trung 6, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h00 ngày 13/9/2024, tại khu vực cổng khu đô thị Ciputra trên đường NHT thuộc phường XT, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, tổ công tác Công

an phường XT phát hiện bắt quả tang DQT có hành vi bán trái phép chất ma túy cho NPH (Sinh năm: 1990, HKTT: TDP Trung 6, X, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội). Tổ công tác đã thu giữ vật chứng, đưa các đối tượng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm rõ vụ việc.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của DQT

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Mobiado màu trắng bạc, lắp số thuê bao 0936.393.293;

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu xanh, lắp số thuê bao 0933.691.993;

- 01 (một) gói nilong kích thước (4x6) cm bên trong có 02 gói nilong kích thước (4x6) cm chứa thảo mộc khô.

Thu giữ của NPH: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu xanh lắp số thuê bao số 037.498.6227.

Tại Kết luận giám định số 6703/KL-KTHS ngày 22/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *Thảo mộc khô bên trong 02 gói nilong đều là cần sa, tổng khối lượng: 2,106 gam.*

Quá trình điều tra xác định:

DQT không có công việc ổn định và thường xuyên sử dụng ma túy cần sa. Nhận thấy việc mua bán ma túy cần sa mang lại lợi nhuận cao nên khoảng tháng 9/2024, T nảy sinh ý định mua ma túy cần sa về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Tối ngày 12/9/2024, T nhắn tin qua mạng xã hội telegram cho một nam thanh niên (hiện không xác định) đặt mua 700.000 đồng ma túy cần sa, hẹn giao dịch nhận tiền mặt tại ngõ 40 X, Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Sau khi mua được ma túy, T đã xóa hết các tin nhắn trên vào rao bán lại cần sa trên mạng telegram.

Khoảng 06h44' ngày 13/9/2024, T đang ở nhà tại số 9B ngõ 656 L, phường N, quận T, TP Hà Nội thì nhận được cuộc gọi từ số 0374986227 của NPH gọi đến số 0936.393.293 hỏi mua 02 gói ma túy cần sa của T. Do đang có sẵn ma túy cần sa nên T đồng ý bán với giá 1.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại công khu đô thị Ciputra. Khoảng 40 phút sau, T cho 02 gói ma túy cần sa cho vào 01 gói nilong rồi giấu vào quần đùi bên trái và bắt xe ôm đi đến khu vực cổng Ciputra thuộc phường XT, quận Bắc Từ Liêm để giao cho Hưng. Khoảng 08h ngày 13/9/2024, T gặp Hưng, T lấy ma túy cần sa từ trong người định đưa cho Hưng thì tổ công tác Công an phường XT phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, DQT và NPH khai nhận hành vi như nêu trên. T khai đây là lần đầu tiên mua bán ma túy.

Đối với NPH có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng Hưng chưa nhận được ma túy, xét nghiệm chất ma túy cho kết quả âm tính nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Hưng.

Đối với người bán ma túy: DQT khai: Đây là lần đầu tiên T mua ma túy của đối tượng, không rõ nhân thân lai lịch của người bán, hiện tại không còn thông tin liên hệ với người bán. Quá trình điều tra, đã tiến hành rà soát nhưng không phát hiện đối tượng có đặc điểm như miêu tả. Ngoài lời khai của T, Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo DQT đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 303/CT-VKSBTL, ngày 11 tháng 11 năm 2024 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm luận tội đối với bị cáo:

Khẳng định bản cáo trạng số: 303/CT-VKSBTL, ngày 11 tháng 11 năm 2024 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo DQT về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo DQT mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của DQT, giám định viên, cán bộ niêm phong; Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Mobiado màu trắng bạc, lắp số thuê bao 0936.393.293; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu xanh, lắp số thuê bao 0933.691.993; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu xanh lắp số thuê bao số 037.498.6227.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng được thu giữ; phù hợp với kết luận giám định cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 8h00' ngày 13/9/2024, tại khu vực cổng khu đô thị Ciputra trên đường NHT thuộc phường XT, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, DQT có hành vi bán trái phép **2,106 gam ma túy cần sa** cho NPH thì bị Công an phường XT bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo DQT đã đủ dấu hiệu hoàn thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” không thuộc trường hợp định khung tăng nặng của Điều luật, nên tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Bản cáo trạng số: 303/CT-VKSBTL, ngày 11 tháng 11 năm 2024 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội truy tố bị cáo DQT về tội danh và khung hình phạt là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và trực tiếp tiếp tay cho các đối tượng nghiện sử dụng trái phép chất ma túy; xâm phạm sức khỏe của con người, gây mất trật tự xã hội, gây bất bình trong quần chúng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm thu lời bất chính. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ phạm tội, và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân, mục đích, động cơ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để đảm bảo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng “NPH” mua ma túy của T nhưng chưa nhận được ma túy, đối tượng đi xe ôm chở T đi bán ma túy nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[6]. Về vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của DQT, giám định viên, cán bộ niêm phong là tang vật chứa chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Mobiado màu trắng bạc, lắp số thuê bao 0936.393.293; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu xanh, lắp số thuê bao 0933.691.993; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu xanh lắp số thuê bao số 037.498.6227, bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo DQT phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo DQT **24(Hai mươi tư)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của DQT, giám định viên, cán bộ niêm phong.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Mobiado màu trắng bạc, lắp số thuê bao 0936.393.293; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu xanh, lắp số thuê bao 0933.691.993; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 105 màu xanh lắp số thuê bao số 037.498.6227

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 45/25, ngày 14/11/2024 giữa Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

- Bị cáo DQT phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;L
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hạnh